

UBND TỈNH AN GIANG
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SNV-NCC

V/v tặng quà người có công với
cách mạng và gia đình người có
công với cách mạng nhân dịp kỷ
niệm 79 năm ngày Thương binh -
Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2026)

An Giang, ngày tháng năm 2026

Kính gửi: Phòng Văn hóa - Xã hội các xã, phường, đặc khu

Thực hiện Quyết định số 885/QĐ-CTN ngày 11 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch nước về việc tặng quà nhân dịp kỷ niệm 79 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2026).

Thực hiện Nghị quyết số 25/2025/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang quy định chính sách hỗ trợ đối với người có công với cách mạng, thân nhân và gia đình người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh An Giang.

Căn cứ Công văn số 6027/BNV-CNCC ngày 15 tháng 6 năm 2026 về việc hướng dẫn tặng quà của Chủ tịch nước nhân dịp kỷ niệm 79 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2026).

Sở Nội vụ hướng dẫn thực hiện việc tặng quà người có công với cách mạng và gia đình người có công với cách mạng nhân dịp kỷ niệm 79 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2026), như sau:

A. Quà Chủ tịch nước theo Quyết định số 885/QĐ-CTN

1. Đối tượng và mức chi

1.1. Mức quà 600.000 đồng tặng:

a) Người có công với cách mạng:

- Bà mẹ Việt Nam Anh hùng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng và những cá nhân đã có quyết định phong tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam Anh hùng trước ngày 28/7/2026 nhưng chưa hoàn tất thủ tục hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng.

- Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng.

- Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ tổn

thương cơ thể từ 81% trở lên đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng.

b) Thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp tuất nuôi dưỡng hàng tháng; thân nhân của hai liệt sĩ trở lên đang hưởng trợ cấp tuất hàng tháng.

1.2. Mức quà 300.000 đồng tặng:

a) Người có công với cách mạng:

- Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 80% trở xuống đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng. Thương binh đang hưởng chế độ mất sức lao động.

- Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 80% trở xuống đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng.

b) Đại diện thân nhân liệt sĩ.

c) Người thờ cúng liệt sĩ (trường hợp liệt sĩ không còn thân nhân).

2. Tặng quà:

Quà của Chủ tịch nước đối với người có công được tặng bằng tiền. Mỗi người chỉ nhận 01 suất quà của Chủ tịch nước. Trường hợp một người được xác nhận là hai đối tượng trở lên đủ điều kiện hưởng cả 02 mức quà thì nhận 01 suất quà với mức cao nhất, nếu đủ điều kiện hưởng cùng một mức quà thì nhận 01 suất quà với mức đó.

- Đại diện thân nhân liệt sĩ là 01 người duy nhất trong toàn bộ thân nhân chủ yếu (gồm cha đẻ, mẹ đẻ; vợ hoặc chồng; con; người có công nuôi dưỡng liệt sĩ) của liệt sĩ được nhận 01 suất quà tặng mức 300.000 đồng; Không bao gồm vợ hoặc chồng liệt sĩ đã lấy chồng vợ khác đang hưởng tuất hàng tháng.

- Trường hợp thân nhân liệt sĩ chỉ có duy nhất một người còn sống đồng thời đại diện duy nhất đó thuộc đối tượng được tặng quà của Chủ tịch nước theo quy định thì người đó được nhận thêm 01 suất quà đối với đại diện thân nhân liệt sĩ.

- Trường hợp thân nhân liệt sĩ có từ 2 người trở lên còn sống đều thuộc đối tượng được tặng quà của Chủ tịch nước theo quy định thì cử một người để nhận 01 suất quà đối với đại diện thân nhân liệt sĩ.

- Trường hợp liệt sĩ không còn thân nhân thì người thờ cúng liệt sĩ được nhận quà tặng của Chủ tịch nước, mỗi liệt sĩ thì người thờ cúng liệt sĩ được nhận 01 suất quà.

Người thờ cúng liệt sĩ là 01 người duy nhất được họ tộc ủy nhiệm giữ bản chính Bằng “Tổ quốc ghi công” và thờ cúng liệt sĩ, sẽ được nhận 01 suất quà tặng mức 300.000 đồng. Người thờ cúng liệt sĩ đồng thời là người có công được tặng quà theo quy định thì được nhận thêm phần quà tương ứng. Người thờ cúng một liệt sĩ sẽ được nhận một suất quà, thờ cúng bao nhiêu liệt sĩ thì được nhận bấy nhiêu suất quà tương ứng.

*** Một số ví dụ:**

- Ông Nguyễn Văn A là thương binh 21%, đồng thời là người hoạt động kháng chiến nhiễm chất độc hóa học 81% trở lên thì chỉ được nhận 01 phần quà theo mức cao nhất là 600.000 đồng.

- Ông Nguyễn Văn B là thương binh 21%, đồng thời là người hoạt động kháng chiến nhiễm chất độc hóa học 41% thì chỉ được nhận 01 phần quà theo mức cao nhất là 300.000 đồng.

- Ông Nguyễn Văn C là Cha liệt sĩ hưởng hàng tháng, đồng thời là thương binh 21% đang hưởng hàng tháng. Liệt sĩ không còn thân nhân khác (mẹ, vợ, con) thì ông Nguyễn Văn C được nhận 02 phần quà theo mức quy định.

- Ông Nguyễn Văn D và bà Trần Thị A đều là thương binh 21% đang hưởng hàng tháng, đồng thời là Cha và mẹ của liệt sĩ X đang hưởng hàng tháng, liệt sĩ X không còn thân nhân khác (vợ, con) thì cử 01 người là đại diện thân nhân nhận 02 phần quà theo mức quy định, người còn lại nhận 01 phần quà đối với thương binh.

- Ông Nguyễn Văn Đ là thương binh 21% hưởng hàng tháng, đồng thời thờ cúng ông nội là liệt sĩ thì được nhận 02 phần quà theo mức quy định.

B. Quà địa phương theo Nghị quyết số 25/2025/NQ-HĐND

1. Đối tượng và mức chi:

1.1. Mức chi 1.000.000 đồng tặng:

a) Người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp hàng tháng:

- Thương binh, bao gồm cả thương binh loại B được công nhận trước ngày 31 tháng 12 năm 1993, người hưởng chính sách như thương binh: có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% trở lên.

- Bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% trở lên.

- Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học có tỷ lệ tổn

thương cơ thể từ 61% trở lên.

b) Thân nhân của hai liệt sĩ trở lên đang hưởng trợ cấp tuất hàng tháng, thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp tuất nuôi dưỡng hàng tháng.

1.2. Mức chi 800.000 đồng tặng:

a) Người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp hàng tháng:

- Thương binh, bao gồm cả thương binh loại B được công nhận trước ngày 31 tháng 12 năm 1993, người hưởng chính sách như thương binh: có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 21% đến 60%, thương binh đang hưởng chế độ mất sức lao động hằng tháng.

- Bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 41% đến 60%.

- Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 21% đến 60%.

b) Người đang hưởng trợ cấp tuất: Liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học.

c) Người được ủy quyền việc thờ cúng: Liệt sĩ, bà mẹ Việt Nam anh hùng, thương binh, bệnh binh.

2. Tặng quà:

a) Quà tặng theo Nghị quyết số 25/2025/NQ-HĐND được thực hiện bằng tiền mặt (chi trực tiếp hoặc chuyển khoản).

b) Nguyên tắc thực hiện:

- Người thuộc nhiều đối tượng được tặng quà thì được nhận 01 phần theo mức cao nhất.

- Người thờ cúng 1 người thuộc nhiều đối tượng được nhận 01 phần.

- Trường hợp thờ cúng người có công với cách mạng thì được hưởng phần quà tương ứng với số người đang thờ cúng.

*** Một số ví dụ:**

- Bà Nguyễn Thị A là thương binh, đồng thời là người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, thì được nhận 01 phần mức cao nhất.

- Bà Nguyễn Thị B là thương binh, đồng thời thờ chồng là thương binh/liệt sĩ thì được nhận 02 phần.

- Bà Nguyễn Thị C là thương binh, đồng thời thờ chồng là thương binh

và thờ cha là liệt sĩ thì được nhận 03 phần.

- Bà Nguyễn Thị D là thương binh, đồng thời là vợ liệt sĩ đang hưởng tuất liệt sĩ thì được nhận 02 phần quà.

- Bà Nguyễn Thị Đ thờ cúng ông B là thương binh, cha liệt sĩ, ... thì nhận 01 phần quà.

*** Lưu ý:**

- Việc lập danh sách và tổ chức thăm hỏi, tặng quà đối với bà mẹ Việt Nam Anh hùng; Anh hùng Lực lượng vũ trang tại điểm 1, 2 Mục I Phụ lục I Nghị quyết số 25/2025/NQ-HĐND do Sở Nội vụ thực hiện.

- Đối với thương binh, bệnh binh đang tại ngũ mà đơn vị đóng trên địa bàn tỉnh An Giang, đơn vị quản lý thương binh, bệnh binh lập danh sách gửi về Phòng Văn hóa - Xã hội cùng địa bàn đóng quân để tổng hợp, cấp phát quà tặng theo quy định.

C. Kinh phí thực hiện:

a) Đối với quà Chủ tịch nước: Kinh phí thực hiện chi trả quà tặng của Chủ tịch nước tại các địa phương do Ngân sách Trung ương đảm bảo và được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương thực hiện Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng. Các đối tượng chính sách thuộc quân đội, công an quản lý thì không thuộc kinh phí tặng quà này.

b) Đối với quà địa phương theo Nghị quyết số 25/2025/NQ-HĐND: Ngân sách cấp tỉnh bổ sung có mục tiêu về ngân sách cấp xã để chi cho các đối tượng tại khoản 1, Mục B Công văn này.

D. Tổ chức thực hiện và báo cáo:

Căn cứ hướng dẫn và danh sách quản lý chi trả chế độ ưu đãi hàng tháng đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ; danh sách quản lý người đang thờ cúng liệt sĩ, bà mẹ Việt Nam anh hùng, thương binh, bệnh binh trên địa bàn, Phòng Văn hóa - Xã hội lập danh sách đối tượng thuộc diện tặng quà 27/7/2026, như sau:

a) Quà Chủ tịch nước:

Danh sách đối tượng thuộc diện tặng quà của Chủ tịch nước (*theo Biểu số 01*) bản giấy kèm file; gửi về Sở Nội vụ (phòng Người có công) **trước ngày 25/6/2026** để xem xét, phê duyệt theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

Phòng Người có công - Sở Nội vụ thẩm định, trình phê duyệt danh sách và bàn giao lại, phòng Văn hóa - Xã hội thực hiện chi trả theo quy định.

b) Đối với quà địa phương theo Nghị quyết số 25/2025/NQ-HĐND: Phòng Văn hóa - Xã hội rà soát, lập danh sách (*Biểu số 01-DP*), dự toán kinh phí cụ thể trình Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, đặc khu để được cấp kinh phí, tổ chức thực hiện theo quy định.

c) Báo cáo

Phòng Văn hóa - Xã hội các xã, phường, đặc khu tổ chức chi trả tiền quà theo quy định đảm bảo đúng đối tượng, đủ số tiền và **hoàn thành chi trả trước ngày 25/7/2026**. Đồng thời, thực hiện báo cáo tình hình chi trả trước **14h00 ngày thứ Tư hằng tuần** về phòng Người có công.

Sau khi kết thúc việc cấp phát tiền quà, Phòng Văn hóa - Xã hội các xã, phường, đặc khu gửi báo cáo kết quả thực hiện chi trả tiền quà (*Biểu mẫu số 02* đối với quà Chủ tịch nước và *Biểu số 02-DP* đối với quà địa phương) **trước ngày 27/7/2026** về phòng Người có công để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Nội vụ.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, đề nghị thông tin về Phòng Người có công - Sở Nội vụ (đồng chí Nguyễn Thị Lan Phương - Trưởng phòng - số điện thoại: 0919005101, hoặc đồng chí Đoàn Tiến Phương - Chuyên viên - 0987236063) để được hỗ trợ, hướng dẫn giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Như trên (để thực hiện);
- TU, HĐND, UBND tỉnh (để báo cáo);
- Ban Giám đốc Sở;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Sở Tài chính;
- BCHQS tỉnh, BĐBP tỉnh, CA tỉnh;
- UBND xã, phường, đặc khu;
- Báo An Giang, Đài PT-TH AG, Phân xã AG;
- Cổng thông tin điện tử Sở;
- Phòng: NCC, KHTC;
- Lưu: VT, dtphuong.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Huỳnh Tấn Phi